

Bản án số: 13 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14 tháng 5 năm 2019
V/v: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia
đình*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quang Vũ**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà **Nguyễn Thị Bích Hà;**
 2. Bà **Vương Thị Thu.**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Khắc Bằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H** - Sinh năm 1985 (có mặt).

HKTT: Khu 2, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ chỗ ở: Khu 4, N, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Phú T** - Sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Khu 2, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại giai đoạn chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Phú T kết hôn với nhau ngày 28/6/2010, trước khi tổ chức lễ cưới có tự nguyện tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã K đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị ở chung với gia đình nhà chồng, cuộc sống vợ chồng hòa thuận được 5 năm thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân là do anh T thường xuyên uống rượu, đi làm không có tiền mang về lo cho gia đình từ đó vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Khi mâu thuẫn xảy ra, gia đình cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng không mang lại kết quả. Hiện nay, chị và anh T đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa, chị H xác định không còn tình cảm với anh T, chị xin được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Phú T - sinh ngày 07/12/2012. Nếu được ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi

dưỡng con chung, chị tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Chị và anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn là anh Nguyễn Phú T trình bày:**

Về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống giữa anh và chị H như chị H trình bày trình bày trên là đúng.

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2018 thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân là do vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống nên cuộc sống không được hạnh phúc, thường xuyên cãi nhau. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đem lại kết quả, mâu thuẫn vẫn phát sinh. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh và chị H đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Anh cũng xác định không còn tình cảm với chị H nữa, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Phú T, hiện cháu T đang ở với anh, do anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh xác nhận có đủ khả năng đảm bảo nuôi dưỡng cũng như lo cho cháu T được học hành, phát triển tốt. Anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, về công nợ chung, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Anh và chị Huệ không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau:

* Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật.

* Về nội dung: Đề nghị HĐXX công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung giao cho anh T trực tiếp chăm sóc con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng giữa nguyên đơn chị Lê Thị H và nguyên đơn anh Nguyễn Phú T vẫn không thỏa thuận thống nhất được về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Phú T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của Pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn. Do vậy, hôn nhân giữa chị Huệ và anh Tình là hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của các bên đương sự và kết quả xác minh của Tòa án tại chính quyền địa phương: Sau khi kết hôn được một thời gian thì anh T và chị H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng, không có trách nhiệm chung trong cuộc sống vợ chồng để cùng xây dựng hạnh phúc, phát triển kinh tế và nuôi dạy con chung. Hiện nay, anh T và chị H đã sống ly thân không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa và đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận thuận tình xin ly hôn. Xét yêu cầu của các bên đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc sống hôn nhân giữa chị H và anh T đã có nhiều

mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin thuận tình ly hôn của các bên đương sự hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình cần được ghi nhận.

[3] Về con chung: Theo ý kiến trình bày của chị Lê Thị H và anh Nguyễn Phú T và kết quả xác minh tại địa phương đều xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Phú T - sinh ngày 07/12/2012. Anh T và chị H đều thể hiện nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của các bên đương sự Hội đồng xét xử thấy rằng việc chị H và anh T đều xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung là yêu cầu hoàn toàn chính đáng thể hiện trách nhiệm của cha mẹ đối với con chung. Mặt khác, anh T và chị H có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc tốt cho con chung. Tuy nhiên, hiện nay cháu T đang học tập và được anh T trực tiếp nuôi dưỡng tại xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ kể từ khi chị H về quê sinh sống. Do vậy, khi Quyết định việc giao con chung Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến cuộc sống thực tế, sự ổn định của con chung.

*** Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng:** Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Phú T đều xác định không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Phú T.

*** Về con chung:** Giao cho anh Nguyễn Phú T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Phú T - sinh ngày 07/12/2012, xác nhận anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Về án phí:** Chị Lê Thị H phải chịu 300.000.đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Lê Thị H đã nộp 300.000.đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001539 ngày 07/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Khải xuân;
- Chi cục THADS;
- Lưu AV,HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quang Vũ